

## CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC GIA ĐÌNH QUA KHẢO SÁT TẠI TỈNH BÌNH DƯƠNG

NGUYỄN VĂN PHƯƠNG<sup>(\*)</sup>  
PHẠM THỊ THÚY<sup>(\*\*)</sup>  
NGUYỄN HỮU HOÀNG<sup>(\*\*\*)</sup>

Ngày nhận bài: 02/8/2024 Ngày thẩm định: 05/8/2024 Ngày duyệt đăng: 20/9/2024

**Tóm tắt:** *Bạo lực gia đình là vấn đề xã hội nghiêm trọng. Ở tỉnh Bình Dương, tình hình này diễn biến ngày càng phức tạp. Từ kết quả khảo sát xã hội học, bài viết phân tích tình hình bạo lực gia đình và công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở một số huyện, thành phố của tỉnh Bình Dương, qua đó đề xuất một số giải pháp phòng, chống bạo lực gia đình ở các địa phương này trong thời gian tới.*

**Từ khóa:** *Bình Dương; bạo lực gia đình; phòng, chống bạo lực gia đình*

**1. Đặt vấn đề**  
Bạo lực gia đình đã và đang trở thành một vấn đề xã hội nhức nhối, phức tạp ở phạm vi toàn cầu và các quốc gia. Hành vi này gây nhiều hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền con người; là rào cản hiện thực hóa các mục tiêu bình đẳng giới và các cam kết phát triển bền vững đến năm 2030. Ở Việt Nam, theo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2023), bạo lực gia đình là hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, tình dục, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình<sup>(1)</sup>. Từ đó, phòng, chống bạo lực gia

đình được hiểu là quá trình kết hợp và thực hiện đồng bộ, tổng thể các biện pháp, cách thức khác nhau của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm giải quyết tốt vấn đề bạo lực gia đình. Nội dung của công tác này gồm: triển khai thực hiện chính sách, pháp luật; phối hợp tổ chức thực hiện; tăng cường hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học và xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ phòng, chống bạo lực gia đình và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật.

Để tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực gia đình, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện nam nữ bình đẳng luôn nhất quán, ngày càng được hoàn thiện và cập nhật theo chuẩn mực quốc tế, phù hợp với truyền thống văn hóa dân tộc. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), nhấn mạnh: “Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, thực sự là tế bào lành mạnh của

(\*) TS, Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(\*\*) TS, Học viện Hành chính Quốc gia

(\*\*\*) ThS, Học viện Chính trị khu vực II, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

xã hội, là môi trường quan trọng, trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách<sup>(2)</sup>. Hiến pháp năm 2013 quy định: “1. Công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới. 2. Nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện để phụ nữ phát triển toàn diện, phát huy vai trò của mình trong xã hội. 3. Nghiêm cấm phân biệt đối xử về giới<sup>(3)</sup>”.

Sau hơn 14 năm thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2007 và các văn bản pháp quy khác, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu, tiến bộ vượt bậc nhưng vẫn còn không ít thách thức phía trước. Điều tra quốc gia về bạo lực với phụ nữ ở Việt Nam được thực hiện năm 2019, công bố năm 2020 cho thấy, có rất ít thay đổi về tình trạng bạo lực đối với phụ nữ sau 10 năm, kể từ nghiên cứu đầu tiên vào năm 2010. Đặc biệt, 62,9% phụ nữ ở Việt Nam từng trải qua ít nhất một hình thức bạo lực trong đời. Ngoài ra, 90,4% nạn nhân bị bạo lực không tìm kiếm bất kỳ sự trợ giúp nào từ chính quyền, trong khi một nửa trong số họ chưa bao giờ nói với ai về vấn đề bạo lực. Bạo lực gia đình gây thiệt hại 1,8% GDP (tăng 0,2% so với năm 2012)<sup>(4)</sup>.

Bình Dương là tỉnh thuộc vùng Đông Nam Bộ, nằm trong vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nhanh kéo theo nhiều biến đổi xã hội phức tạp. Cấu trúc dân cư đa dạng, dân nhập cư đông đặt ra nhiều thách thức trong quản trị xã hội, trong đó có phòng, chống bạo lực gia đình.

Dựa vào kết quả khảo sát 670 người dân, nạn nhân của bạo lực gia đình hoặc người chứng kiến hành vi này và 400 cán bộ, công chức liên quan trực tiếp đến công tác phòng, chống bạo lực gia đình tại thành phố Thuận An, thành phố Tân Uyên và huyện Bàu Bàng (thực hiện từ tháng 3/2024 đến tháng 4/2024, kết quả điều tra được xử lý và phân tích trên phần mềm SPSS, phiên bản 27.0), bài viết tập trung phân tích tình hình bạo lực gia đình và công tác phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Bình Dương thời gian qua.

## 2. Tình hình bạo lực gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình ở tỉnh Bình Dương

### - Tình hình bạo lực gia đình qua khảo sát

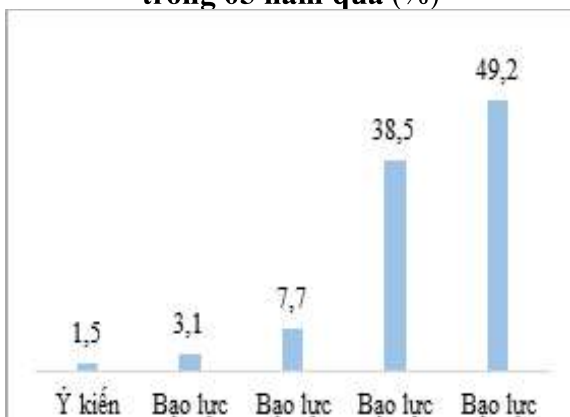
Về số lượng và tần suất các vụ bạo lực gia đình: Kết quả khảo sát người dân tại 03 huyện, thành phố của tỉnh Bình Dương cho thấy, có 6,5% nói rằng họ từng bị bạo lực gia đình khoảng 05 năm qua (2019 - 2024). Trong khi đó, con số này trong 12 tháng qua (từ tháng 3/2023 - tháng 3/2024) là 10,2%. Đáng chú ý, khoảng 05 năm qua, có đến 71,5% số nạn nhân bị bạo hành từ 1 - 4 lần (gần như mỗi năm họ đều bị bạo hành). Như vậy, tần suất bị bạo lực gia đình đối với các nạn nhân qua khảo sát là tương đối thường xuyên và khá phổ biến. Đây là vấn đề đặc biệt nghiêm trọng cần chú ý.

Kiểm định tương quan Chi-square giữa nạn nhân bạo lực gia đình trong 05 năm qua theo một số tiêu chí, đặc điểm nhân khẩu học, một số phát hiện đáng kể: nữ giới (61,0%) bị bạo lực gần gấp đôi nam giới (36,6%). Độ tuổi bị bạo lực gia đình chủ yếu ở các gia đình trẻ, sinh từ sau năm 1981 và từ sau năm 1991 (69,1%) so với gia đình đại diện hộ được sinh ra từ trước năm 1980. Vấn nạn này xảy ra ở gia đình có mức thu nhập trung bình (5-10 triệu đồng/tháng) chiếm khoảng 64,3% so với nhóm có mức thu nhập trên 10 triệu đồng/tháng. Bạo lực có xu hướng xảy ra cao nhất ở nhóm có học vấn cao - đại học (31,0%). Điều này cho thấy, bạo lực gia đình có thể diễn ra ở bất kỳ trình độ học vấn nào, tầng lớp nào trong xã hội. Trong xã hội hiện đại, bạo lực gia đình dễ dàng bị che đậy một cách tinh vi và khó phát hiện, đặc biệt là trong các gia đình trí thức trẻ, do đó, hậu quả mà nạn nhân bạo lực trong các gia đình này gánh chịu càng nặng nề hơn. Đây là phát hiện đặc biệt, phản ánh “nghịch lý” đáng quan tâm của chủ thể có hành vi bạo lực gia đình trong xã hội hiện đại.

*Hình thức bạo lực gia đình:* Nghiên cứu này phát hiện, bạo lực tinh thần và thể xác phổ biến nhất. Đáng chú ý, trong 05 năm qua, bạo lực tinh thần có tỷ lệ cao nhất và cao hơn hẳn so với bạo lực thể chất (xem *Biểu đồ 1*). Bạo lực kinh tế cũng có xu hướng gia tăng từ 7,7% lên 12,9%.

Điều này có cơ sở bởi phù hợp với đặc điểm trung tâm công nghiệp hàng đầu như tỉnh Bình Dương. Đại dịch COVID-19 và hậu quả nặng nề của nó càng tác động mạnh, gia tăng nguy cơ bạo lực kinh tế. Ngoài ra, sự khó khăn về kinh tế hoặc sinh kế bấp bênh trở thành yếu tố khởi đầu cho chu kỳ bạo lực gia đình ở địa phương này.

**Biểu đồ 1: Hình thức bạo lực gia đình trong 05 năm qua (%)**



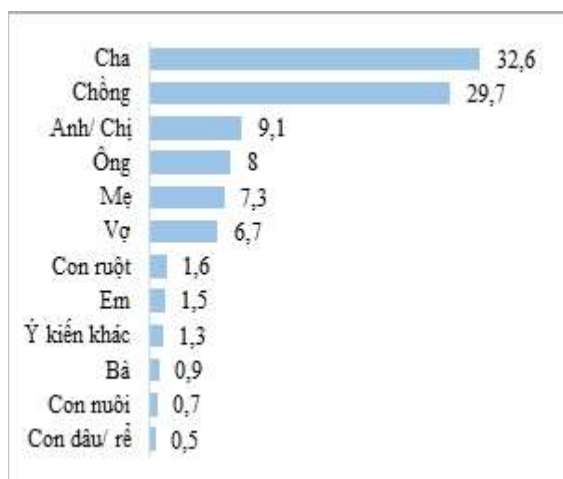
Nguồn: Kết quả khảo sát tháng 3/2024

**Chủ thể có hành vi bạo lực gia đình:** Người cha và chồng là chủ thể chủ yếu nhất gây ra hành vi bạo lực (chiếm 62,3%) so với các chủ thể còn lại. Phát hiện này tương tự với nghiên cứu của Nguyễn Cảnh Quý (2010)<sup>(5)</sup>, Nguyễn Hữu Minh (2013)<sup>(6)</sup>, UNFPA & Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (2019)<sup>(7)</sup> khi ở Việt Nam, phụ nữ vẫn là nạn nhân chủ yếu nhất của bạo lực gia đình. Lý do là sự bất bình đẳng trong quan hệ giới, bị phân biệt giới, kỳ thị giới và tư tưởng “trọng nam khinh nữ”, “chồng chúa vợ tôi”, “thuyết tam tông” vẫn còn khá phổ biến (xem Biểu đồ 2).

**Mức độ nghiêm trọng của hành vi bạo lực gia đình và trách nhiệm pháp lý:** có 43,2% nạn nhân được hỏi cho rằng, ảnh hưởng của hành vi bạo lực gia đình đối với họ là không đáng kể. Tuy vậy, 24,0% người chứng kiến bạo lực gia đình trong 12 tháng qua cho rằng, ở mức “nghiêm trọng” và “rất nghiêm trọng”. Thực tế, chúng ta dễ nhận thấy hậu quả của hành vi này qua hình thức bạo lực thể xác.

Tuy nhiên, các hình thức bạo lực khác, như tinh dục hay kinh tế, đặc biệt là tinh thần, dù phổ biến ở các địa bàn nghiên cứu nhưng việc nhận diện, phát hiện, lượng hóa tính chất phức tạp, nguy hiểm của nó là không dễ dàng.

**Biểu đồ 2: Chủ thể có hành vi bạo lực gia đình theo ý kiến của nạn nhân (%)**



Nguồn: Kết quả khảo sát tháng 3/2024

Kết quả khảo sát nạn nhân bị bạo lực gia đình cho thấy, người có hành vi gây bạo lực bị xử phạt hành chính (21,3%), bị góp ý, phê bình (13,4%), xử lý kỷ luật (10,2%) và chỉ có 12,6% bị xử lý hình sự, 3,3% không phải chịu hậu quả nào. Theo ý kiến của nạn nhân bị bạo lực, chưa có sự tương xứng giữa tỷ lệ đánh giá “nghiêm trọng”, “rất nghiêm trọng” do hành vi bạo lực gia đình với tỷ lệ chịu trách nhiệm pháp lý thích đáng, có tính răn đe cao (chẳng hạn trách nhiệm hình sự).

**- Tình hình phòng, chống bạo lực gia đình qua khảo sát tại thành phố Thuận An, Tân Uyên và huyện Bàu Bàng của tỉnh Bình Dương**

Nghiên cứu này xem xét hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực gia đình thông qua việc lựa chọn cách thức nạn nhân ứng phó với hành vi bạo lực gia đình và việc thực trách nhiệm của chính quyền địa phương.

**Thứ nhất, ứng phó của nạn nhân với hành vi bạo lực gia đình**

Theo ý kiến của nạn nhân bạo lực gia đình, tỷ lệ người có những phản ứng, tìm kiếm cách thức

giải quyết vấn nạn này gần tương đương với tỷ lệ nạn nhân im lặng, cam chịu (11,0%). Đặc biệt, chính quyền (14,9%), đoàn thể (10,2%) và người thân trong gia đình (13,2%) vẫn là nơi mà nạn nhân bạo lực tìm đến nhiều nhất để có sự giúp đỡ, can thiệp so với các hình thức can thiệp khác. Các giải pháp như tìm đến chuyên gia (tâm lý, pháp lý), địa chỉ tin cậy, cơ sở y tế, đặc biệt là hàng xóm láng giềng chưa phải là lựa chọn chủ yếu một phần bởi hiệu quả hỗ trợ, can thiệp của chúng.

Đáng quan tâm hơn, chỉ 22,1% nạn nhân bạo lực gia đình cho rằng, các giải pháp nêu trên đã giúp họ giải quyết “tốt”, “rất tốt” tình trạng bị bạo hành, nhưng có đến 44,5% phân vân về tính hiệu quả của chúng. Lý do của vấn đề này đã được giải đáp một phần. Nguyên nhân khách quan (tỷ lệ cao nhất) bao gồm: lộ thông tin (18,2%), bị bạo lực nhiều hơn (16,2%) hay không ai tin và giúp đỡ (11,3%). Nguyên nhân khách quan chủ yếu nhất tâm lý ngại/xấu hổ (14,1%), do sự thiếu hiểu biết/không có thông tin (10,9%) hay sợ hạnh phúc gia đình tan vỡ (9,7%) hay mang tiếng xấu cho gia đình (8,2%). Các nguyên nhân này khiến hiệu quả phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương thời gian qua có phần sụt giảm so với mong đợi. Từ đây, nhiều hàm ý giải pháp được chỉ ra để cấp ủy, chính quyền và các thiết chế xã hội có liên quan sớm can thiệp, khắc phục trong thời gian tới.

*Thứ hai, trách nhiệm của chính quyền địa phương đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình*

Nghiên cứu đánh giá tổng thể về hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, điều hành của chính quyền các cấp ở tỉnh Bình Dương nhằm thực hiện chính sách phòng, chống bạo lực gia đình. Theo kết quả khảo sát, các hoạt động, như: triển khai thực hiện chính sách, pháp luật; lãnh đạo phối hợp tổ chức thực hiện; hợp tác quốc tế để nghiên cứu khoa học và xây dựng cơ sở dữ liệu và công tác kiểm tra, thanh tra thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình tại các huyện, thành phố ở tỉnh Bình Dương được

đánh giá ở mức “tốt” (tỷ lệ từ 35,8% đến 48,4%). Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình được đánh giá “tốt” với tỷ lệ cao nhất (trung bình: 48,4%). Tuy nhiên, một số khâu, hoạt động sau để tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình được cán bộ, công chức và người dân đánh giá “tốt” tương đối thấp (từ dưới 50,0%):

- *Đối với triển khai thực hiện chính sách, pháp luật*, 02 vấn đề đáng quan tâm nhất: cơ chế, chính sách hỗ trợ cán bộ chuyên trách (34,4%) và phân bổ hợp lý nguồn lực cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình (39,7%). Đối với người dân, họ cho rằng cần đầu tư tốt hơn cho đội ngũ cộng tác viên để hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương (44,4%).

- *Đối với công tác chỉ đạo, lãnh đạo phối hợp tổ chức thực hiện*, vấn đề đáng quan tâm là công tác huy động, kêu gọi sự tham gia, hưởng ứng, đóng góp, hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và nhóm xã hội khác nhau đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình (47,2%). Trong khi đó, người dân lưu tâm đến hiệu quả việc chỉ đạo nhằm xây dựng, vận hành tốt hơn mối quan hệ giữa người dân, tổ chức tự quản và chính quyền, công an địa phương (đồng trách nhiệm) để phòng, chống bạo lực gia đình (50%).

- *Đối với công tác hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học và xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ phòng, chống bạo lực gia đình*, 02 vấn đề được cán bộ, công chức lưu tâm cải thiện là huy động nguồn lực và chuyên gia quốc tế để thực hiện dự án can thiệp giảm thiểu rủi ro bạo lực gia đình (26,1%) và vận hành tốt hơn cơ chế đối thoại, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, mô hình phòng, chống bạo lực (47,2%).

- *Đối với công tác thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách, pháp luật*, cán bộ, công chức nên lưu tâm đến việc xác lập rõ mục tiêu và nội dung của các đoàn thanh tra, kiểm tra về phòng, chống bạo lực gia đình (46,0%) và phương thức làm việc của đoàn (45,7%). Trong khi đó, ý kiến

người dân quan tâm hơn đến hiệu quả rõ ràng và chuyển biến thực sự của quá trình triển khai chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương sau mỗi kỳ thanh tra, kiểm tra (46,8%).

Nghiên cứu cũng xác định một số yếu tố ảnh hưởng không tốt đến công tác phòng, chống bạo lực gia đình tại tỉnh Bình Dương từ ý kiến của cán bộ, công chức và người dân. Có 03 vấn đề chính được phát hiện: (1) COVID-19 có tác động tiêu cực nhất đến bạo lực gia đình, do nó làm trầm trọng thêm các khó khăn về kinh tế gia đình, lao động, việc làm vốn là “nguồn dẫn” tăng nguy cơ bạo lực gia đình ở tỉnh Bình Dương; (2) Ngoài đại dịch COVID-19 (60,7%), các yếu tố khách quan khác, như nhập cư (60,5%), quy mô dân số (56,2%), nguồn lực tài chính - ngân sách (55,6%),... có tác động tiêu cực với tỷ lệ trung bình cao nhất so với các yếu tố còn lại; (3) Quan trọng hơn, nhóm yếu tố thuộc về năng lực quản trị của hệ thống chính trị và mô hình, cấu trúc bộ phòng, chống bạo lực gia đình tuy ở nhóm có tỷ lệ đánh giá tác động tiêu cực thấp nhưng khác biệt đáng kể giữa ý kiến cán bộ, công chức, người dân cho rằng, hoạt động của mô hình tự quản quản chúng (tổ dân phố, thôn, ấp,...), hệ thống chính trị cơ sở, chính quyền, mô hình, cấu trúc bộ tác động tiêu cực với tỷ lệ cao hơn hẳn đối với nhiệm vụ phòng, chống bạo lực gia đình. Điều này gián tiếp phản ánh hiệu lực, hiệu quả vận hành của các thiết chế, mô hình này chưa thực sự hiệu quả tại địa phương thời gian qua.

### **3. Một số giải pháp phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

*Một là*, đổi mới cách tiếp cận truyền thông về phòng, chống bạo lực gia đình. Đối tượng truyền thông cần hướng đến, mở rộng ra 03 nhóm xã hội: (1) nhóm trẻ, thanh thiếu niên ngay từ khi còn là học sinh, sinh viên, thay vì chỉ chú trọng người trưởng thành, đã kết hôn như hiện nay, bởi họ gần như bão hòa nhân sinh quan, thế giới quan và vũ trụ quan cũng như nhân cách, hành vi xã hội; (2) nhóm nam giới thay vì chú trọng nhóm nữ giới, bởi qua

nghiên cứu, nam giới (ông, cha) trong gia đình vẫn là chủ thể chủ yếu có hành vi bạo lực gia đình; (3) nhóm có học vấn cao, bởi qua khảo sát, vấn nạn bạo lực xảy ra khá nhiều ở các gia đình trí thức và với phương thức tinh vi, khó phát hiện hơn. Về hình thức, ngoài truyền thông trực tiếp, qua phương thức truyền thống (loa đài, băng rôn, tranh cổ động,...), truyền thông trên không gian số, mạng xã hội thông qua sản phẩm tuyên truyền số (video ngắn, infographic,...), bởi đa số vụ bạo lực xảy ra ở các gia đình trẻ và đây cũng là nhóm có tỷ lệ tiếp cận internet, sử dụng mạng xã hội hàng đầu ở Việt Nam.

*Hai là*, can thiệp sớm và xử lý hành vi bạo lực gia đình. Các cơ quan chức năng của địa phương cần chú ý quản lý, giáo dục, tư vấn cho các thành viên gia đình, đặc biệt các đối tượng có nguy cơ cao dẫn tới bạo lực. Các ngành, các cấp, đặc biệt là cơ sở cần xác định và quản lý tốt các đối tượng có nguy cơ cao thực hiện hành vi bạo lực gia đình như: người có tiền sử về hành vi bạo lực gia đình, nạn nhân bạo lực gia đình, người nghiện rượu, ma túy, đánh bạc, người chuẩn bị kết hôn, thất nghiệp, sinh kế bấp bênh.

*Ba là*, tỉnh Bình Dương cần nghiên cứu, sớm triển khai dự án *Xây dựng mô hình ứng phó với bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái*. Đề xuất này xuất phát từ hiệu quả của Trung tâm dịch vụ một cửa hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực - Ngôi nhà Ánh Dương đầu tiên cả nước đã được thành lập tại Quảng Ninh (tháng 4/2020) do Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) và Quỹ dân số Liên hợp quốc (UNFPA) tài trợ<sup>(8)</sup>. Theo đó, dự án này ở tỉnh Bình Dương được thành lập nhằm cung cấp các dịch vụ thiết yếu, toàn diện và thích hợp, bao gồm chăm sóc y tế, hỗ trợ tâm lý, tư vấn, các dịch vụ xã hội, nơi tạm lánh khẩn cấp, bảo vệ của công an, dịch vụ pháp lý, tư pháp, chuyển tuyến,... cho phụ nữ và trẻ em gái đang bị hoặc có nguy cơ bị bạo lực trên cơ sở giới và bạo lực gia đình, trên nguyên tắc lấy người bị bạo lực là trung tâm, được tôn trọng, bảo vệ nhân phẩm, quyền riêng tư, bảo mật.

*Bốn là*, nghiên cứu, thiết kế và tiến tới triển khai “gói dịch vụ thiết yếu”. Gói dịch vụ này nhằm cung cấp các dịch vụ (nhà tạm lánh khẩn cấp, dịch vụ tư vấn và các nhóm tự lực, điều trị y tế và chuyên gửi; hỗ trợ kinh tế và pháp lý,...) phòng ngừa và ứng phó, điều trị và hỗ trợ cho nạn nhân bị bạo lực gia đình. Để vận hành hiệu quả, gói dịch vụ này phải được thiết kế để tiếp cận, có khả năng chi trả cho người dân, nhất là các nhóm xã hội dễ bị tổn thương của tỉnh Bình Dương. Muốn vậy, tiện ích và hoạt động của “gói dịch vụ thiết yếu” này cần được truyền thông rộng rãi đến các khu dân cư, khu nhà trọ công nhân, đến các tổ dân phố, áp với các hình thức linh hoạt, đa dạng khác nhau. Chính quyền cấp xã và các đoàn thể chính trị cũng cần có tính toán để có phương án hỗ trợ chi phí hợp lý đối với nạn nhân đặc biệt khó khăn từ nguồn tài chính khác nhau (kinh phí cấp cho phòng, chống bạo lực gia đình hằng năm hay nguồn vận động, tài trợ,...).

*Năm là*, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở trong phòng, chống bạo lực gia đình. Cán bộ chuyên trách cần được đào tạo, tập huấn bài bản về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình ở cấp cơ sở. Hỗ trợ điều kiện cần thiết (kinh phí, cơ sở vật chất, khen thưởng, tôn vinh,...) đối với đội ngũ cộng tác viên cũng như các mô hình, câu lạc bộ góp phần giải quyết vấn nạn này tại địa phương. Cấp ủy đảng cần có chỉ thị tăng cường lãnh đạo đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình. Ban Chỉ đạo phòng, chống bạo lực gia đình cần có chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu hoạt động cụ thể hằng năm, từ đó phối hợp với các đoàn thể chính trị - xã hội và hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức tự quản quần chúng ở cơ sở thực hiện.

#### 4. Kết luận

Thông qua ý kiến của cán bộ, công chức cùng người dân, nạn nhân và người chứng kiến hành vi bạo lực gia đình, bài viết đã phân tích hiện trạng bạo lực gia đình tại thành phố Thuận An, thành phố Tân Uyên và huyện Bàu Bàng ở tỉnh Bình Dương. Nhiều phát hiện

quan trọng đã được chỉ ra như số vụ bạo lực giảm nhưng số lần bị bạo lực/năm ở mức cao. Vấn nạn này xảy ra ở nhóm nạn nhân có hoàn cảnh sống khó khăn hay học vấn cao. Ngoài ra, người gây bạo lực gia đình chưa phải chịu trách nhiệm pháp lý tương xứng, thích đáng với mức độ nghiêm trọng về hành vi của họ. Việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình khá tốt nhưng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở, tổ chức tự quản quần chúng, mô hình, câu lạc bộ và mạng lưới cộng tác viên phòng, chống bạo lực gia đình còn nhiều khó khăn, tồn tại cần sớm được khắc phục. Từ thực tiễn đó, bài viết đã gợi ý một số giải pháp, tập trung vào đổi mới truyền thông, thiết kế gói dịch vụ xã hội đa dạng, dễ tiếp cận cho người dân, nhóm yếu thế, nạn nhân bạo lực gia đình; đồng thời, cải thiện hiệu quả hoạt động của thiết chế, mô hình hiện có góp phần giải quyết tốt hơn vấn nạn này thời gian tới □

(1) Khoản 1 Điều 2 Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022

(2) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.77

(3) Điều 26 Hiến pháp năm 2023

(4) Hồng Thanh, *Góp ý dự thảo Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi)*, <https://dangcongsan.vn/xa-hoi>, ngày 02/6/2022

(5) Nguyễn Cảnh Quý, *Pháp luật về bảo vệ phụ nữ, trẻ em nhằm phòng, chống bạo lực gia đình và một số giải pháp hoàn thiện*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 6/2010, tr.78-82

(6) Nguyễn Hữu Minh, *Nâng cao nhận thức của thanh niên về phòng, chống bạo lực gia đình*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 11(72)-2013, tr.33-45

(7) Australian Aid, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, UNFPA, *Kết quả điều tra quốc gia về bạo lực đối với phụ nữ Việt Nam năm 2019*, Hà Nội, 2019, tr.XXII-XXIII

(8) Hồng Minh, *Trung tâm hỗ trợ phụ nữ và trẻ em gái bị bạo lực: Nơi bình yên tìm về*, <https://baophapluat.vn/>, ngày 29/5/2023